

Phụ lục 1

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 30/QĐ-UBND NGÀY 17/01/2023
CỦA UBND TỈNH ĐẾN TỪ THÁNG 10 NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-BDT ngày tháng 10 năm 2023 của Ban Dân tộc)

| STT | STT theo Quyết định 30/QĐ-UBND | Nội dung nhiệm vụ | Thời gian hoàn thành theo Quyết định số 30/QĐ-UBND | Kết quả thực hiện đến 10 tháng năm 2023 | | Ghi chú |
|-----|--------------------------------|---|---|---|---|--|
| | | | | Tiến độ thực hiện (Ghi rõ: Đã trình UBND tỉnh tại văn bản nào; UBND tỉnh đã ban hành tại văn bản nào; văn bản gia hạn (nếu có)) | Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị (nếu có) | |
| 1 | 15 | Kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. | - Kế hoạch chậm nhất ngày 22/5/2023 - Báo cáo chậm nhất ngày 18/9/2023 | Ngày 04/5/2023, Ban Dân tộc đã có tờ trình số 433/TTr-BDT gửi Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Kế hoạch kiểm tra Kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 25/01/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào | Ngày 16/5/2023, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh ban hành Tờ trình số 443-TTr/BCS về việc đề nghị ban hành Kế hoạch Kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 25/01/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Chương trình mục tiêu | Thời gian hoàn thành (Đối với các nhiệm vụ chưa đến hạn hoặc quá hạn) |

| | | | | | | | |
|---|-----|---|-------------|---|---|--|--|
| | | | | dân tộc thiểu số và miền núi. | quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi | | |
| 2 | 145 | Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số Điều Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 30/6/2022 và Quyết định 34/2022/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước trung hạn và hàng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh. | Quý II/2023 | - Ngày 14/3/2023, Ban Dân tộc đã có Công văn số 236/BDT-KHCS gửi Sở Tư pháp đề nghị xem xét, thẩm định hồ sơ. - Ngày 23/3/2023, Ban Dân tộc đã có tờ trình 289/TTr-BDT Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 30/6/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước trung hạn và hàng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. | Ngày 27/3/2023, UBND tỉnh có tờ trình số 38/TTr-UBND Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 30/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh | | |
| 3 | 146 | Quyết định mức hỗ trợ mua bảo hiểm y tế cho đồng bào dân tộc thiểu số thuộc các xã khu vực II, | Quý II/2023 | Báo cáo số 259/BC-BDT ngày 16/3/2023 kết quả rà soát đối tượng đề nghị hỗ | Ngày 31/8/2023, UBND tỉnh có công văn số | | |

| | | | | | | | |
|---|-----|--|------------|--|---|--|--|
| | | III chuyển sang khu vực I trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. | | trợ mua thẻ bảo hiểm y tế cho người đồng bào dân tộc thiểu số do tác động của Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ ở khu vực III, khu vực II sang khu vực I. | 3656/UBND-VXNV V/v tham mưu xây dựng hồ sơ trình Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định tỷ lệ mức hỗ trợ bảo hiểm y tế cho người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn khi chuyển sang vùng có điều kiện kinh tế - xã hội bắt đầu phát triển giai đoạn 2023- 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận | | |
| 4 | 147 | Quyết định về việc thay thế, bổ sung và công nhận Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2023-2027. | Quý I/2023 | Tờ trình 1232/TTr-BDT, ngày 13/12/2022 của Ban Dân tộc | Quyết định số 1855/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh | | |
| 5 | 148 | Kế hoạch thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số giai | Quý I/2023 | Công văn số 44/BDT-KHCS của Ban Dân tộc về việc trình UBND tỉnh ký ban hành kế hoạch triển khai thực hiện nội dung số 01 thuộc tiểu dự án 1 của dự án 10 về biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người | Kế hoạch 252/KH-UBND ngày 24/01/2023 của UBND tỉnh | | |

| | | | | | | | |
|---|-----|---|-------------|---|--|--|--|
| | | đoạn 2021-2025. | | có uy tín trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025. | | | |
| 6 | 149 | Báo cáo sơ kết thực hiện CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 -2023. | Quý IV/2023 | | | | |